TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHỦ LÝ** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2020/HS-ST
Ngày 29-04-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Thanh Sơn.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Trịnh Văn Chi.
2. Bà Nguyễn Thị Chương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hồng Liên - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa: Ông Vũ Bá Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 04 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 25/2020/TLST-HS ngày 21/02/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2020/QĐXXST-HS ngày 02/03/2020 đối với bị cáo:

Vũ Văn Q, sinh năm 1993 tại Hà Nam; nơi ĐKHKTT: Tổ K, phường L, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn H và bà Trương Thị O; vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 19/01/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/01/2019); tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ ngày 16/12/2019, tạm giam từ ngày 22/12/2019 đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Lê Tiến H, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Trần Nam T, sinh năm 1979; địa chỉ: Xóm N, xã L, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Văn Q là đối tượng có 01 tiền án về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chưa được xóa án tích. Khoảng 17 giờ ngày 16/12/2019, Lê Tiến H là đối tượng nghiện ma túy gọi vào máy điện thoại của Q nói: *"Lấy cho anh cái ba trăm"*, biết H là người đã mua ma túy của mình trước đó ngày 15/12/2019 tại đường Lý

Thường Kiệt thuộc tổ 3, phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý nên Q đồng ý và nói:*"Đi ra chỗ cũ"*. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Q đi đến chỗ hẹn để gặp H, tại đây khi Q vừa cầm số tiền 300.000 đồng của H đưa cho thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đến yêu cầu kiểm tra. Quang tự giác lấy giao nộp cho lực lượng Công an 02 gói nilon gồm 01 gói nilon màu trắng, 01 gói nilon màu trắng có chữ màu xanh bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng và khai nhận đó là ma túy dạng đá Q cất giấu để bán cho Lê Tiến H nhưng chưa kịp đưa thì bị phát hiện, bắt giữ quả tang.

Vật chứng, tài sản thu giữ của vụ án gồm: 02 gói nilon trong đó có 01 gói nilon màu trắng và 01 gói nilon màu trắng có chữ màu xanh bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; số tiền 300.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng; 01 thẻ căn cước công dân và 01 giấy phép lái xe đều mang tên Vũ Văn Q.

Tại bản Kết luận giám định số 223/PC09-MT ngày 20/12/2019, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *"Mẫu tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,879 gam, loại Methamphetamine"*.

Tại Cơ quan điều tra, Vũ Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lê Tiến H bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ quả tang ngày 16/12/2019. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xác định thêm ngoài lần bán trái phép chất ma túy bị bắt giữ quả tang, trước đó vào khoảng 20 giờ ngày 15/12/2019 tại khu vực gần nhà nghỉ Anh Đào thuộc tổ 3, phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý, Q còn bán trái phép cho H 01 gói ma túy bọc bằng túi nilon màu trắng với giá 300.000 đồng.

Bản cáo trạng số 29/CT-VKS-PL ngày 20/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố Vũ Văn Q về tội:*"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm không thay đổi, bổ sung về nội dung đã truy tố đối với bị cáo Vũ Văn Q, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 và khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 35, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt Vũ Văn Q từ 09 năm đến 10 năm tù.
- Phạt tiền bị cáo từ 05 triệu đến 10 triệu đồng sung vào ngân sách Nhà nước.
- Xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của

Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được Cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với các chứng cứ của vụ án như biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng, kết luận giám định về chất ma túy, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, lý lịch tư pháp của bị cáo và các tài liệu khác có trong hồ sơ của vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 16/12/2019, tại khu vực tổ 3, phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, Vũ Văn Q bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam bắt giữ quả tang khi đang thực hiện hành vi cất giấu trái phép 0,879 gam chất ma túy loại Methamphetamine mục đích để bán cho Lê Tiến H là đối tượng nghiện ma túy lấy 300.000 đồng. Mở rộng điều tra, Cơ quan điều tra đã xác định ngoài lần bán trái phép chất ma túy bị bắt giữ quả tang, Vũ Văn Q còn thực hiện hành vi bán trái phép 01 gói ma túy cho Lê Tiến H vào khoảng 20 giờ ngày 15/12/2019 cũng tại địa điểm nêu trên với giá 300.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội:*"Mua bán trái phép chất ma túy"*, thuộc trường hợp*"phạm tội 02 lần trở lên"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có nhân thân xấu do đã bị kết án về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội khi có 01 tiền án về tội*:* "Tàng trữ trái phép chất ma túy" chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là *"tái phạm"* quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên sẽ được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mức độ rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và các chất gây nghiện trực tiếp là các hoạt động mua, bán, tàng trữ chất ma túy; gây mất trật tự, trị an cho xã hội, làm nảy sinh tệ nạn ma túy là mầm mống, nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Bị cáo đã phạm tội nhiều lần và thuộc trường hợp tái phạm nên cần có mức án nghiêm khắc, tương xứng tính chất,

mức độ nguy hiểm cho xã hội của tội phạm bị cáo đã thực hiện và nhân thân xấu của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích đồng thời nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với mục đích vụ lợi, nhằm kiếm lời bất chính. Do vậy việc áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo bằng hình thức phạt tiền là cần thiết, nhằm răn đe, giáo dục chung.

[6] Đối với người đàn ông tên Hùng, khoảng 42 tuổi theo bị cáo khai gặp ở khu vực thôn 1, xã Phù Vân, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam là người đã bán ma túy cho bị cáo để mang về cất giấu, bán lại cho người khác kiếm lời. Do Cơ quan điều tra đã tiến hành các biện pháp nghiệp vụ để điều tra, xác minh nhưng chưa xác định được đặc điểm nhân thân, địa chỉ của người này nên chưa có cơ sở để xem xét, xử lý là có căn cứ.

[7] Đối với hành vi của Lê Tiến H ngày 16/12/2019 đưa tiền cho bị cáo Vũ Văn Q để mua ma túy nhưng chưa nhận được ma túy đã bị bắt giữ nên hành vi đó chưa đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", Cơ quan điều tra không xử lý về mặt hình sự đối với Hùng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[8] Về vật chứng và xử lý vật chứng của vụ án:

+ Đối với 01 thẻ căn cước công dân và 01 giấy phép lái xe thu giữ của bị cáo, quá trình điều tra đã xác định là tài sản, giấy tờ hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội trong vụ án nên sẽ trả lại cho bị cáo.

+ Đối với số tiền 300.000 đồng thu giữ của bị cáo là do phạm tội mà có; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung là tài sản của bị cáo được sử dụng làm công cụ phạm tội nên sẽ tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

+ Đối với toàn bộ số Methamphetamine hoàn trả sau giám định cùng bao gói là vật cấm tàng trữ nên sẽ tịch thu, tiêu hủy.

[9] Về tịch thu số tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm: Đối với số tiền 300.000 đồng bị cáo có được do đã bán trái phép 01 gói ma túy cho đối tượng Lê Tiến H ngày 15/12/2019 cần xác định đó là tiền do phạm tội mà có nên buộc bị cáo phải giao nộp lại để tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 và Điều 50 Bộ luật hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Vũ Văn Q phạm tội:*"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Xử phạt bị cáo 10 (*mười*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2019.

- Hình phạt bổ sung: Căn cứ vào Điều 35, khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự phạt tiền bị cáo Vũ Văn Q 5.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

2. Tịch thu số tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự buộc bị cáo Vũ Văn Q giao nộp lại số tiền 300.000 đồng (tiền do phạm tội mà có) để tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước 01 (*một*) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng, số IMEI: 352465/07/901249/7 và số tiền 300.000 đồng.

- Trả lại cho bị cáo Vũ Văn Q 01 (*một*) thẻ căn cước công dân số: 035093003704 mang tên Vũ Văn Q do Cục trưởng Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 17/6/2019 và 01 (*một*) giấy phép lái xe số: 350190002488 mang tên Vũ Văn Q do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hà Nam cấp ngày 24/8/2019.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (*một*) phong bì đã niêm phong mặt trước có ghi: *"Mẫu vật hoàn trả QT01"*, số 223/PC09-MT có chữ ký, đóng dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 24/02/2020; Ủy nhiệm chi số 14 lập ngày 28/02/2020.

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Danh mục án phí, lệ phí Tòa án theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Vũ Văn Q nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Phủ Lý;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Người có QL,NVLQ đến vụ án;
- Bị cáo Vũ Văn Q;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Thanh Sơn